

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI

Lưu Thị Nguyễn

Chuyên viên Trung tâm bảo đảm chất lượng đào tạo, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Tóm tắt: Thực tiễn hoạt động bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội trong những năm qua đã có những tác động tích cực tới chất lượng đào tạo của Nhà trường. Tuy nhiên, vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, vướng mắc. Đề giải quyết những hạn chế này, căn cứ vào mục tiêu phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục thời gian tới, tác giả đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

Từ khóa: Bảo đảm chất lượng giáo dục; Kiểm định chất lượng giáo dục; chương trình đào tạo; cơ sở giáo dục; tiêu chuẩn chất lượng.

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF EDUCATIONAL QUALITY ASSESSMENT ACTIVITIES AT HANOI UNIVERSITY OF LAW ENFORCEMENT

Luu Thi Nguyen

Specialist at the Training Quality Assurance Center, Hanoi Procuratorate University

Abstract: The practical activities of quality assurance and assessment at Hanoi University of Law Enforcement in recent years have positively impacted the quality of the institution's training. However, there are still many limitations and challenges. To address these limitations, based on the goal of developing the educational quality assurance and assessment system in the future, the author proposes solutions to enhance the quality of educational quality assessment activities at Hanoi University of Law Enforcement.

Keywords: Educational quality assurance; Educational quality assessment; Training programs; Educational institutions; Quality standards.

Nhận bài: 05/11/2024

Phản biện: 26/11/2024

Duyệt đăng: 02/12/2024

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời gian qua công tác bảo đảm chất lượng giáo dục là vấn đề then chốt, là mối quan tâm hàng đầu trong Chiến lược bảo đảm chất lượng, Chiến lược phát triển của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Kiểm định chất lượng giáo dục giúp Nhà trường nhìn nhận toàn bộ hoạt động một cách có hệ thống, xác định được những điểm mạnh, điểm tồn tại, làm căn cứ để xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng để Nhà trường hướng tới đạt được những chuẩn mực chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Kết quả Kiểm định chất lượng giáo dục được công khai giúp Nhà trường giải trình với các bên liên quan, giúp cho người học và phụ huynh lựa chọn được cơ sở giáo dục phù hợp để theo học, làm cơ sở cho nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực và là một trong những điều kiện để thực hiện tự chủ theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018.

Kết quả to lớn nhất trong công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục thời gian qua của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội phải kể đến là Kiểm định thành công Chương trình đào tạo ngành Luật – chuyên ngành Kiểm sát và cơ sở giáo dục “ĐẠT” chuẩn theo bộ tiêu chuẩn, tiêu chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả này đã có những tác động tích cực như: nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của công tác đảm bảo, kiểm định chất lượng giáo dục; đặc biệt là nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác bảo đảm chất lượng, đội ngũ giảng viên... Rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách về bảo đảm, kiểm định chất lượng để hoàn thiện và phù hợp với tình hình mới. Nhà trường đã xây dựng được hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, quy định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ các bộ phận theo cơ cấu tổ chức và hoạt động của Nhà trường. Nhà trường đã ban hành Kế hoạch tự đánh giá và triển khai hàng năm đối với các chương trình đào tạo và cơ sở giáo dục. Hoàn thiện, bổ sung các nguồn lực phục

vụ nhiệm vụ của Nhà trường. Bên cạnh đó liên tục đánh giá và cải tiến chất lượng các khâu, các hoạt động từ các cá nhân, phòng, khoa, trung tâm tới toàn Trường. Trên cơ sở đó, Nhà trường từng bước nâng cao chất lượng đào tạo.

Tuy nhiên, quá trình kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường cũng cho thấy nhiều hạn chế, vướng mắc còn tồn tại như: Nhận thức chưa đúng đắn, đồng bộ trong toàn Trường; đội ngũ làm công tác bảo đảm chất lượng đào tạo còn mỏng, thiếu kinh nghiệm và không được đào tạo bài bản; nguồn lực đầu tư còn hạn chế, việc cải tiến chất lượng còn chưa liên tục, thực chất và triệt để, ...

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mục tiêu phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục trong thời gian tới

Kiểm định chất lượng giáo dục được xác định là giải pháp hiệu quả giúp duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục. Bởi vậy, Nhà nước ta đã xác định mục tiêu "Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030" tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 như sau:

Mục tiêu chung: Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng Khung bảo đảm chất lượng ASEAN, góp phần quan trọng thúc đẩy tự chủ giáo dục đại học, nâng cao chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm.

Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030: Phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm; phát triển bền vững hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm: a) 100% cơ sở đào tạo phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong để thực thi hiệu quả mục tiêu chiến lược và văn hóa chất lượng của cơ sở đào tạo; b) 100% cơ sở đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng theo các chu kỳ kiểm định phù hợp (chu kỳ kiểm định lần thứ nhất với cơ sở đào tạo mới có một khóa người học tốt nghiệp hoặc các chu kỳ kiểm định tiếp theo với cơ sở đào tạo đã đạt kiểm định chất lượng giai đoạn trước năm 2025); c) 80% số chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng chu kỳ kiểm định lần thứ nhất hoặc lần thứ hai; trong đó có ít nhất 20% số chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng kiểm định quốc tế, 100% số chương trình đào tạo giáo viên các trình độ đạt tiêu chuẩn chất lượng;

d) 100% các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước tự đánh giá theo khung tiêu chuẩn đánh giá của khu vực ASEAN, trong đó 20% đạt theo tiêu chuẩn đánh giá của tổ chức bảo đảm chất lượng quốc tế; đ) 100% tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước tham gia các tổ chức bảo đảm chất lượng quốc tế hoặc có thoả thuận hợp tác quốc tế trong việc công nhận kết quả kiểm định lẫn nhau; e) Có ít nhất 1500 người được cấp thẻ kiểm định viên; 100% kiểm định viên được bồi dưỡng định kỳ, chuyên sâu về công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục. 7% kiểm định viên có chứng nhận và tham gia hoạt động kiểm định quốc tế; g) 100% công chức, viên chức, người lao động làm việc ở các vị trí trong cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở đào tạo về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục được bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu tham mưu xây dựng và thực thi chính sách, quy định về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục, trong đó có 35% được tập huấn, đào tạo bồi dưỡng chuyên gia quốc tế và khu vực.

2.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác bảo đảm, kiểm định chất lượng giáo dục tại Nhà trường: Cần có sự tiếp cận tổng thể và nhất quán trong xây dựng hệ thống văn bản triển khai về Bảo đảm và Kiểm định chất lượng. Đưa công tác Bảo đảm và Kiểm định chất lượng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Nhà trường, các đơn vị và cá nhân trong các văn bản của Đảng ủy, Nghị quyết Hội đồng trường, các đơn vị và cá nhân trong toàn trường. Việc xây dựng Kế hoạch cần có sự triển khai trong thực tế và có sự đánh giá kết quả đạt được của các Kế hoạch đề ra. rà soát, ban hành các văn bản, chính sách về Đảm bảo và Kiểm định chất lượng đào tạo phù hợp với tình hình mới như: Chiến lược phát triển trường; sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, khẩu hiệu hành động, quy định về Bảo đảm chất lượng; quy định về công khai, quy định về kết nối và phục vụ cộng đồng, ...

Xây dựng và kiện toàn hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong Nhà trường để thực thi hiệu quả sứ mạng, mục tiêu đề ra.

Cần có cơ chế tổ chức, đánh giá quá trình đào tạo phù hợp để đảm bảo đo lường được kết quả học tập, giảng dạy có đáp ứng được chuẩn đầu ra không; có đáp ứng được yêu cầu của thị trường

lao động và Nhà trường cũng không?

Thứ hai, cần có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về vai trò và ý nghĩa của kiểm định chất lượng giáo dục, hình thành thói quen mới:

Lãnh đạo Nhà trường cần có sự quan tâm hơn nữa tới công tác này, coi đây là một công cụ quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Lãnh đạo Nhà trường phải là người thấy rõ vai trò của Kiểm định chất lượng giáo dục như là hoạt động khám sức khỏe định kỳ, còn Bảo đảm chất lượng là hoạt động duy trì cho môi trường giáo dục đảm bảo được chất lượng như mục tiêu đề ra. Công tác kiểm định chất lượng là hoạt động của toàn thể Nhà trường với sự tham gia của rất nhiều bên liên quan. Mỗi đơn vị, mỗi cán bộ cần nhận thức Bảo đảm chất lượng là nhiệm vụ của tất cả mọi người, của mọi khâu công tác. Khi nhận thức được như vậy, sẽ không còn tâm lý đùn đẩy, bị động nữa. Nhà trường thực hiện thành công biện pháp này, Nhà trường cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường nguồn lực... từ đó tạo nên chuyển biến về nhận thức của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn trường về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác bảo đảm chất lượng giáo dục.

Mặt khác, cán bộ, viên chức, người lao động trong Nhà trường cũng cần nhận thức rằng Bảo đảm và Kiểm định chất lượng là yêu cầu tất yếu, là xu thế của giáo dục. Bởi vậy, cần đón nhận nó và thích ứng, hình thành thói quen mới, dần dần tạo nên văn hóa chất lượng của Nhà trường. Nhà trường cần nhận thức sâu sắc vai trò công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục, lấy các tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng giáo dục làm mục tiêu phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng dạy, học. Tự đánh giá là hoạt động thường xuyên của cơ sở giáo dục theo từng năm học, Nhà trường phải nắm vững nội dung các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục đại học, quy định về quy trình và quy trình kiểm định chất lượng giáo dục để trong quá trình xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm công tác của Nhà trường theo từng năm học sẽ bám vào đó xây dựng và triển khai. Ngoài việc bám sát mục tiêu, kế hoạch của ngành đề ra phải biết kết hợp với nội dung yêu cầu các chỉ số của các tiêu chí trong các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục. Làm được điều này, Nhà trường sẽ hình thành thói quen mới, tạo nên móng cho việc xây dựng văn hóa chất lượng tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

Thứ ba, tăng cường đầu tư cho các nguồn lực:

Trước tiên, Nhà trường cần có chính sách thu hút nhân sự có chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực Bảo đảm và Kiểm định chất lượng về làm việc tại Nhà trường.

Dành một nguồn lực tài chính cho Bảo đảm và Kiểm định chất lượng và được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ. Có chính sách huy động nguồn lực và cơ chế đãi ngộ đối với cán bộ làm công tác này, nhất là trong giai đoạn đánh giá ngoài.

Thứ tư, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức, người lao động trong Nhà trường:

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý về công tác Bảo đảm và Kiểm định chất lượng. Vai trò của người đứng đầu trong công tác này vô cùng quan trọng. Nếu người đứng đầu nhận thức đúng thì công tác Bảo đảm và Kiểm định chất lượng mới được triển khai đúng trong thực tế.

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ làm công tác Bảo đảm chất lượng đào tạo bằng cách tăng cường cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng của các tổ chức kiểm định, các hội nghị, hội thảo về Bảo đảm và Kiểm định chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì. Cử cán bộ chuyên trách tham gia kỳ thi tuyển Kiểm định viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Có cơ chế chính sách khuyến khích và đãi ngộ thích đáng với cán bộ làm công tác này, đặc biệt là những dịp diễn ra đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng.

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên: Có chính sách cử giảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm... Xây dựng quy định về việc giảng viên tham gia nghe giảng, tham gia các hoạt động thực tế, tham gia tọa đàm, hội thảo trong và ngoài nước... Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, sinh hoạt chuyên môn, phân công giảng viên có nhiều kinh nghiệm hướng dẫn, giúp đỡ giảng viên mới rèn luyện kỹ năng giảng dạy, nghiên cứu... Xây dựng và tổ chức các chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học cho giảng viên. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; phối hợp với các trường Đại học quốc tế, các tổ chức quốc tế có quan hệ hợp tác với nhà trường đưa cán bộ, giảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng học tập kinh nghiệm ở nước ngoài.

Thứ năm, phát triển văn hóa chất lượng nhấn mạnh yêu cầu cải tiến liên tục theo chu trình PDCA

Hiểu được tầm quan trọng của việc cải tiến liên tục, chính sách đảm bảo chất lượng giáo dục Đại học Kiểm sát Hà Nội nhấn mạnh: Mỗi đơn vị, bộ phận của Đại học Kiểm sát Hà Nội đều có trách nhiệm triển khai hiệu quả các hoạt động của đơn vị mình theo chu trình “Lập kế hoạch – triển khai – giám sát – cải tiến”. Theo đó, các đơn vị sẽ đổi mới chương trình đào tạo theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thị trường, phát triển tư duy sáng tạo của người học. Các nội dung cần cải tiến để bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo bao gồm các điều kiện đầu vào, quản lý quá trình đào tạo và quản lý chất lượng đầu ra phù hợp với khung trình độ quốc gia; triển khai các giải pháp nâng cao khả năng có việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp; công bố các điều kiện đảm bảo chất lượng, tỉ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp, các sản phẩm khoa học công nghệ. Các tác động từ bối cảnh xã hội và tình hình hoạt động thực tế của đơn vị cũng được cập nhật, điều chỉnh ngay khi xác định các thay đổi này là cần thiết.

Thứ sáu, chuyển đổi số - ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục

Chuyển đổi số trong Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội không phải là tập hợp các ứng dụng công nghệ thông tin mà là thay đổi phương thức quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng

đồng với ứng dụng công nghệ số. Chuyển đổi số phải gắn với tư duy số. Không những số hóa quy trình, thao tác mà còn phải số hóa cả tư duy. Một trong những lợi ích của việc chuyển đổi số là khả năng theo dõi và phân tích dữ liệu. Việc này cho phép các đơn vị sử dụng những dữ liệu để tối ưu hóa các chiến lược và sách lược nhằm mang lại kết quả tốt hơn. Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội xây dựng văn hóa lưu trữ thông tin dữ liệu đến từng cá nhân, đơn vị, giúp các cá nhân, đơn vị có thông tin để đánh giá và cải tiến liên tục. Về mặt chủ trương, Nhà trường xây dựng các chính sách để hỗ trợ, thúc đẩy như: đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác chuyên môn về công nghệ thông tin, tổ chức tập huấn sử dụng các phần mềm ứng dụng cho cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường.

III. KẾT LUẬN

Từ những đặc điểm thu được nghiên cứu tác giả cho rằng xuất phát từ: Cơ chế, chính sách; Nhận thức và thói quen; Nguồn lực hạn chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chưa đủ mạnh; Khó khăn trong việc lưu trữ, tìm kiếm và xử lý thông tin, dữ liệu... Đề giải quyết những hạn chế này, căn cứ vào mục tiêu phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục thời gian tới, tác giả đưa ra 6 giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục từ thực tiễn trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Giáo dục đại học năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2018);
 Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 về việc ban hành Điều lệ Trường Đại học;
 Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình "Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030" Công văn số 766/QLCL-KĐCLGD của Cục Quản lý chất lượng ban hành ngày 20/4/2018 về hướng dẫn tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học;
 Thông tư 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/11/2012 quy định về quy trình và chu kỳ KĐCLGD trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;
 Công văn số 06/VBHN-BGDĐT ngày 04/3/2014 quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường Đại học;
 Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 Ban hành chuẩn cơ sở giáo dục đại học.